

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015 VÀ NHIỆM KỲ 2015 – 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN 482**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần 482;
- Căn cứ kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại Biên bản Đại hội ngày 23/04/2014.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN 482**  
**QUYẾT NGHỊ**

**1. Thông qua báo cáo tài chính và phương án phân chia lợi nhuận năm 2014**

**1.1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014**

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC), địa chỉ: số 1 - Lê Phụng Hiểu - Hà Nội, tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, trong đó có một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Doanh thu	Tỷ đồng	719,321
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	4,431
3	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	3,284
4	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH	%	7,4
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ	%	10,95
6	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	13,649
7	Nguyên giá tài sản cố định	Tỷ đồng	140,229
8	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị	Tỷ đồng	17,330
9	Thu khấu hao TSCĐ trong năm	Tỷ đồng	12,035
10	Khấu hao TSCĐ lũy kế	Tỷ đồng	84,710
11	Giá trị tài sản cố định còn lại	Tỷ đồng	55,519
12	Nợ Ngân hàng (ngắn hạn và dài hạn) và các đối tượng khác	Tỷ đồng	126,248
13	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	0,99
14	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/ng/tháng	8,619
15	Trả cổ tức năm 2014 (Dự kiến)	%	10,0



### 1.2. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2014

TT	CHỈ TIÊU	TỶ LỆ (%)	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế đến ngày 31/12/2014	100%	3.901.191.391
2	Trả cổ tức năm 2014	76,9%	3.000.000.000
3	Trích lập quỹ khen thưởng	16,63%	648.580.094
4	Trích lập quỹ phúc lợi	6,48%	252.611.297
5	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	0%	0
6	Lợi nhuận để lại của năm 2014	0%	0

Với 108 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.604.957 cổ phần, đạt 99,72% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; có 1 phiếu không tán thành, đại diện cho 3.039 cổ phần, chiếm 0,12% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp; có 2 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 4.400 cổ phần, chiếm 0,17% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

### 2. Thông qua Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2015 và nhiệm kỳ 2015 – 2020

#### 2.1. Thông qua Kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính năm 2015

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền
1	Doanh thu	Tỷ đồng	$\geq 650$
2	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	$\geq 9,5$
3	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	$\geq 7,0$
4	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn CSH hiện tại	%	$\geq 15,7$
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/vốn Điều lệ hiện tại	%	$\geq 23,3$
6	Nộp Ngân sách		Đầy đủ
7	Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (tùy theo thời điểm)	Tỷ đồng	$\geq 30$
8	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	$\geq 1$
9	Trả cổ tức năm 2015 (bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu)	%	$\geq 12$

#### 2.2. Thông qua định hướng SXKD nhiệm kỳ 2015 – 2020

Định hướng phát triển nhiệm kỳ 2015-2020 là xây dựng Công ty Cổ phần 482 thành Công ty phát triển vững chắc, đảm bảo kinh doanh hiệu quả. Lấy ngành nghề xây lắp cầu đường làm chủ đạo. Không ngừng nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, công ty có đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và nước ngoài khẳng định thương hiệu mã chứng khoán B82.

Một số chỉ tiêu chủ yếu của nhiệm kỳ:

- Phần đầu mức tăng trưởng hàng năm đạt 5 -10% đến năm 2020 đạt được:
  - + Sản lượng đạt :  $\geq 1.200$  tỷ
  - + Doanh thu đạt :  $\geq 1.100$  tỷ đồng
  - + Lợi nhuận doanh nghiệp đạt: 1,5 – 2 % doanh thu.
- Phần đầu mức trả cổ tức bình quân hàng năm:  $\geq 12\%$
- Thu nhập bình quân đầu người tăng trung bình: 10% năm (đến năm 2020 đạt  $\geq 14$  trđ/ng/tháng)
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ hiện tại:  $\geq 30\%$
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và đối với người lao động.



- Đầu tư thiết bị phù hợp điều kiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh từng năm, từng thời kỳ. Khuyến khích CBCNV cùng tham gia góp vốn đầu tư mua sắm thiết bị, tạo sự chủ động cho đơn vị, giảm áp lực vốn vay cho công ty.

- Hàng năm tùy vào điều kiện cụ thể, HĐQT đề ra các sách lược và kế hoạch phù hợp đảm bảo sự phát triển bền vững.

- Nhiệm kỳ 2015-2020 công tác quản trị điều hành phải có sự thay đổi, sát thực hơn, tinh thần trách nhiệm của người lao động phải cao hơn, năng động và chuyên nghiệp hơn; hợp lý hóa hóa trong chi đạo, tăng cường ý thức tiết kiệm chống lãng phí. Tổ chức tốt công tác khoán quản, nâng cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu, tạo sự chủ động cho các đơn vị.

Với 111 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.612.396 cổ phần, đạt 100 % tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

### 3. Thông qua báo cáo tiền thù lao của HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch chi trả tiền thù lao năm 2015

#### 3.1. Mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2014

Chức danh	Kế hoạch chi trả theo NQ ĐHĐCĐ năm 2014 (đ/ng/th)	Số tiền đã tạm chi trả (đ/ng/th)	Số tiền còn lại chưa chi trả (đ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	5.000.000	4.000.000	1.000.000	Chi trả 80% theo thông báo số 67/HĐQT-CT ngày 16/5/2014 của Chủ tịch HĐQT về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2013 và năm 2014
Thành viên HĐQT	4.000.000	3.200.000	800.000	
Trưởng Ban KS	3.000.000	2.400.000	600.000	
Ủy viên BKS	2.400.000	1.920.000	480.000	
Thư ký Công ty	2.400.000	1.920.000	480.000	

- Tổng tiền phải trả theo kế hoạch : 329.200.000 đồng

- Tổng số tiền đã tạm chi trả : 263.920.000 đồng

- Số tiền còn lại chưa chi trả : 65.280.000 đồng

#### 3.2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2015: tổng số: 374.400.000 đồng

Chức danh	Số tiền (Trđ/ng/th)	Ghi chú
Chủ tịch HĐQT	5,0	Sau khi ĐHĐCĐ thông qua sẽ thực hiện chi trả tạm thời 80% theo kế hoạch.
Thành viên HĐQT (04 người)	4,0	
Trưởng Ban KS	3,0	
Ủy viên BKS (02 người)	2,4	
Thư ký Công ty	2,4	

Với 103 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.591.502 cổ phần, đạt 99,2% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; Có 8 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 20.894 cổ phần, chiếm 0,8 % tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

### 4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2015

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán:

#### 1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC)

Địa chỉ: Số 1, Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;



## **2. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)**

Địa chỉ: Số 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội;

## **3. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NVT)**

Địa chỉ: Số 187, Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Với 108 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.606.021 cổ phần, đạt 99,76% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; Có 3 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 6.375 cổ phần, chiếm 0,24% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

## **5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 60 tỷ đồng**

### **5.1. Phương án tăng vốn điều lệ**

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần 482
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 30.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 3.000.000 cổ phần
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 60.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 6.000.000 cổ phần
- Tỷ lệ số cổ phần phát hành tăng thêm/Tổng số cổ phần hiện có: 100%
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu
- ✓ **Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu**
  - Số lượng cổ phiếu phát hành: 1.050.000 cổ phần
  - Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu
  - Tỷ lệ thực hiện: **100:35** (Mỗi cổ đông hiện hữu sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 35 cổ phiếu mới)
  - Nguồn thực hiện: Thặng dư vốn, Quỹ Đầu tư & phát triển, Quỹ dự phòng tài chính.
  - Phương án làm tròn, xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông hiện hữu nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.
- ✓ **Phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu**
  - Số lượng cổ phần phát hành thêm: 1.950.000 cổ phần
  - Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
  - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
  - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
  - Tỷ lệ: **100:65** (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được quyền mua thêm 65 cổ phiếu mới)
  - Xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:
    - Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông sở hữu quyền được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.



- Số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua toàn bộ hoặc một phần và số cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi phân phối cho cổ đông hiện hữu, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác, với giá bán bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phần), đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.
- Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho người khác theo giá thỏa thuận của 2 bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
- Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành:  
Đợt Phát hành cổ phiếu của B82 được chào bán cho cổ đông hiện hữu. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn của B82, giá trị thị trường và giá trị sổ sách của cổ phiếu B82 được tính toán, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, là 10.000 đồng/cổ phần.

### **5.2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán**

- Tổng số tiền dự kiến phát hành: **19.500.000.000** đồng (Mười chín tỷ năm trăm triệu đồng)
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:
  - + Đầu tư thiết bị thi công; và
  - + Bổ sung vốn lưu động.

*Ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết và cụ thể về phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.*

### **5.3. Thời gian thực hiện**

Thời gian chốt danh sách cổ đông hiện hữu và thực hiện phát hành sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phát hành tăng vốn của công ty. Thời gian và lộ trình phân phối cụ thể sẽ do HĐQT Công ty Cổ phần 482 quyết định trên cơ sở các điều kiện phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

### **5.4. Lưu ký và niêm yết bổ sung**

- Sau khi hoàn thành toàn bộ các công việc phát hành, công ty sẽ tiến hành các thủ tục để lưu ký toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

### **5.5. Ủy quyền cho HĐQT**

- Tiếp tục thực hiện Hợp đồng với đơn vị tư vấn phát hành.
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới sau khi phát hành thành công.



- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ này.

Với 106 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.572.617 cổ phần, đạt 98,48% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; có 1 phiếu không tán thành, đại diện cho 5.383 cổ phần, chiếm 0,21% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp; có 4 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 34.396 cổ phần, chiếm 1,32% tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

#### 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện theo nội dung thống nhất tại biên bản cuộc họp.

Với 109 phiếu biểu quyết tán thành đại diện cho 2.612.241 cổ phần, đạt 99,99% tổng số biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận; có 2 phiếu không có ý kiến, đại diện cho 155 cổ phần, chiếm 0,01 % tổng số phiếu của tất cả cổ đông dự họp (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

#### 9. Thống nhất thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2015 - 2020 như sau:

##### \*Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Tổng số thẻ bầu	Tổng số phiếu bầu	%Tổng số phiếu dự bầu
1	Ông: Nguyễn Trọng Cẩm	110	2.559.995	97,96%
2	Ông: Hoàng Quyết Chiến	95	2.559.995	91,19%
3	Ông: Lại Văn Hữu	99	2.284.256	87,41%
4	Ông: Đặng Văn Khoa	91	2.312.092	88,47%
5	Ông: Lê Hòa Nguyễn	110	2.750.035	105,23%

##### \*Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Tổng số thẻ bầu	Tổng số phiếu bầu	%Tổng số phiếu dự bầu
1	Ông: Phạm Thế Anh	111	2.487.617	95,26%
2	Bà: Phan Thị Huệ	112	2.834.811	108,56%
3	Ông: Dương Lê Tĩnh	109	2.511.517	96,18%

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 và nhiệm kỳ 2015 - 2020 của Công ty cổ phần 482 thông qua toàn văn tại cuộc họp vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 23/04/2015. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Hải Yến



CHỦ TOA ĐẠI HỘI

  
Nguyễn Trọng Cẩm